TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 06/2025/QĐST-DS	*Thanh Khê, ngày 28 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Tuyên bố một người mất tích".

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Ngọc Cường.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 172/2024/TLST-VDS, ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc "*Tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 172/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Thúy N, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ B phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

* *Nội dung yêu cầu:* Yêu cầu tuyên bố ông Trần Anh N1, sinh năm 1984; Nơi cư trú cuối cùng: K112/66/09 Trần Cao V, tổ B (cũ), tổ C (mới) phường T (cũ), phường X (mới), quận T, thành phố Đà Nẵng mất tích.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Phạm Thị Thúy N yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung sau: Bà Phạm Thị Thúy N là vợ của ông Trần Anh N1. Hai người kết hôn năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn trước hai người chung sống tại K T, tổ B (cũ), 38 (mới) phường T (nay là phường X), quận T, thành phố Đà Nẵng. Hai vợ chồng có 01 con chung là Trần Phạm Anh N2, sinh ngày 19.11.2006. C sống được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên bà N đưa con về nhà bà ngoại tại quận L sinh sống, ông N1 sống tại nhà cùng mẹ là Trần Thị N3. Sau một thời gian ly thân thì được biết ông N1 đã bán nhà và đi khỏi địa phương đến nay không biết tin tức ở đâu, làm gì. Bà đã nhiều lần tìm hiểu nhưng vẫn không có thông tin gì của ông N1.

Nay bà Phạm Thị Thúy N yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Khê tuyên bố ông Trần Anh N1 mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của bà Phạm Thị Thúy N về việc tuyên bố ông Trần Anh N1 mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Theo xác nhận của Công an phường T (cũ) và trình bày của bà Phạm Thị Thúy N thì ông Trần Anh N1 có đăng ký hộ khẩu tại K T, tổ B (cũ), 38 (mới) phường T (nay là phường X), quận T, thành phố Đà Nẵng và đã bỏ đi khỏi địa phương hơn 10 năm nay, hiện nay không còn tin tức gì và không biết đang ở đâu. Như vậy, địa chỉ K T, tổ B (cũ), 38 (mới) phường T (nay là phường X), quận T, thành phố Đà Nẵng là nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Anh N1.

Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà nẵng đã thực hiện các thủ tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể là đăng trên B, phát sóng trên Đ để tìm kiếm ông N1 và đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng phát đầu tiên (ngày 05.11.2024) đến nay vẫn không có tin tức gì của ông N1.

Xét yêu cầu của bà Phạm Thị Thúy N về việc đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Anh N1 mất tích là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự nên cần thiết được chấp nhận.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà nẵng phát biểu quan điểm và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N về việc tuyên bố ông N1 mất tích. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần thiết chấp nhận.

[4] Bà Phạm Thị Thúy N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Chi phí cho việc thông báo cho các phương tiện thông tin đại chúng bà N phải chịu (đã nộp và chi phí xong).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Khoản 3 Điều 27; Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Thúy N về việc "*Tuyên bố một người mất tích*".

Tuyên bố: *Ông Trần Anh N1, sinh năm 1984; Nơi cư trú cuối cùng: K112/66/09 Trần Cao V, tổ B (cũ), 38 (mới) phường T (cũ), phường X (mới), quận T, thành phố Đà Nẵng mất tích.*

Thời điểm xác định mất tích kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Bà Phạm Thị Thúy N phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0001274 ngày 03.6.2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Phạm Thị Thúy N có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Cường